

# Đề xuất mô hình quản lý nhà nước cấp cơ sở đối với nông nghiệp và phát triển nông thôn

**BÙI BẰNG ĐOÀN**

*Theo Luật Tổ chức hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân ngày 26-11-2003, ủy ban nhân dân xã là đơn vị quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn xã. Tuy nhiên, ở hầu khắp các địa phương chính quyền cơ sở thường giao chức năng này cho các hợp tác xã (HTX) đảm nhận. Việc trong một thời gian dài các HTX không thực hiện đúng chức năng của mình, không tổ chức hoạt động dịch vụ theo Luật Hợp tác xã, vừa làm giảm tác dụng của mô hình kinh tế tập thể, vừa làm giảm hiệu lực trong chỉ đạo nông nghiệp và phát triển nông thôn của chính quyền cấp xã. Bài viết này đề cập đến việc hình thành mô hình quản lý nhà nước cấp cơ sở, với mục đích tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước của cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, nông thôn trong tình hình mới. Đồng thời, thông qua hoạt động của mô hình sẽ phân định rõ chức năng của các HTX để tự nó phải tổ chức lại, chuyển hướng hoạt động sang làm dịch vụ theo Luật Hợp tác xã.*

## **1. Một số vấn đề về hệ thống quản lý cấp cơ sở về nông nghiệp và phát triển nông thôn thời gian qua**

Nông nghiệp ở đây được hiểu là một lĩnh vực bao gồm cả nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp... Nói đến nông nghiệp, nông thôn không phải chỉ nói đến vấn đề kinh tế, vấn đề sản xuất mà còn bao gồm cả vấn đề xã hội, môi trường. Nông nghiệp, nông thôn cũng không chỉ đề cập đến những vấn đề sản xuất nông nghiệp thuần túy, mà còn phải kể đến nhiều lĩnh vực hoạt động khác ở nông thôn. Nông nghiệp, nông thôn cũng không phải chỉ đề cập đến vấn đề nông dân, mà ở đây còn có rất nhiều tầng lớp dân cư, đối tượng, nghề nghiệp khác sinh sống và có quan hệ rất mật thiết với nhau. Chính vì tính đa dạng, phong phú và không kém phần phức tạp của khu vực này mà nông nghiệp, nông dân, nông thôn luôn là vấn đề nóng thể hiện trong tất cả những chính sách phát triển kinh tế, xã hội của đất nước qua các thời kỳ.

Cùng với công cuộc đổi mới của đất nước, quá trình đổi mới cơ chế quản lý kinh tế trong nông nghiệp với nhiều nội dung thay

đổi về chất đã làm biến đổi bộ mặt kinh tế, xã hội nông thôn nước ta.

Những điểm nhấn quan trọng nổi bật từ Chỉ thị 100 (1981), Nghị quyết 10 (1988), Luật Đất đai (1993) đã làm thay đổi cơ bản vai trò, vị trí của HTX nông nghiệp và người nông dân đối với kinh tế xã hội nông thôn. Luật Hợp tác xã mới trong nông nghiệp ra đời năm 1996 cũng là một tất yếu phù hợp với quá trình phát triển và biến đổi của nông nghiệp.

Cho đến nay, tuy sự đổi mới về tổ chức và quản lý trong sản xuất nông nghiệp đã diễn ra trong một thời gian dài, nhưng chúng ta chưa có một hướng dẫn cụ thể ở cấp cơ sở về mặt tổ chức, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn. Sau khi thực hiện chuyển đổi các HTX theo Luật mới, do nhiều nơi chưa có nhận thức đúng về vai trò của các HTX sau chuyển đổi, do đó vẫn tổ chức, điều hành theo cơ chế cũ nên phần lớn các HTX chỉ tồn tại mang tính hình thức. Điều nguy hại hơn là nhiều địa phương vẫn coi

---

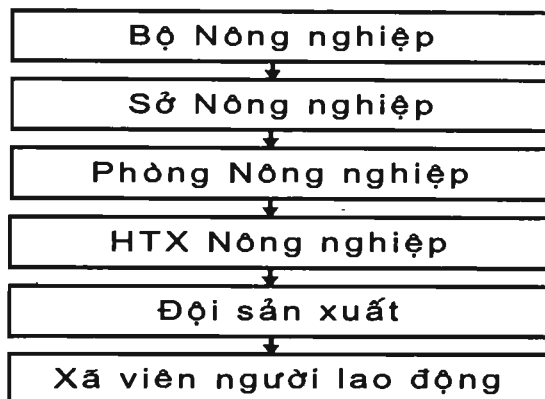
Bùi Bằng Đoàn, PGS.TS. Trường đại học Nông nghiệp Hà Nội.

HTX là tổ chức có vai trò điều hành sản xuất nông nghiệp, tiếp nhận và triển khai các chủ trương, chính sách liên quan đến nông nghiệp và phát triển nông thôn ở cấp cơ sở. Trong điều kiện hiện nay, chúng ta cần phải hiểu một cách đầy đủ về nông nghiệp, nông thôn trong quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế và hội nhập. Trên thực tế, nông nghiệp, nông dân, nông thôn là ba thành phần không thể tách rời, cùng tồn tại và có quan hệ mật thiết với nhau. Kinh tế nông thôn hiện nay không chỉ có nông nghiệp, mà bao gồm cả công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ. Theo đó nông thôn hiện nay cũng không phải chỉ có nông dân, mà còn có đội quân “nông dân công nghiệp” ngày càng lớn mạnh. Vấn đề “tam nông” là nông nghiệp, nông dân, nông thôn cũng cần phải được xem xét đầy đủ hơn theo thực tế tồn tại “tứ nông” ở

nông thôn hiện nay. Như vậy, việc phát triển nông nghiệp, nông thôn có nhiều nội dung khác biệt cơ bản so với nông thôn của mấy chục năm về trước.

Trước khi thực hiện đổi mới cơ chế quản lý kinh tế trong nông nghiệp, các HTX nông nghiệp có một vị trí hết sức quan trọng và có thể coi là một tổ chức trong hệ thống quản lý nhà nước về kinh tế ở cấp cơ sở. HTX nông nghiệp quản lý toàn bộ đất đai, lao động, cơ sở vật chất kỹ thuật, tổ chức và quản lý sản xuất nông nghiệp ở nông thôn. Với vai trò to lớn ấy, HTX nông nghiệp có ảnh hưởng rất lớn đến tất cả các hoạt động về kinh tế xã hội ở nông thôn lúc bấy giờ. Để thích ứng với thời kỳ này, hệ thống quản lý nông nghiệp từ trung ương đến địa phương được thiết lập một cách hoàn chỉnh, trong đó ở cấp cơ sở, các HTX nông nghiệp được đề cao và vai trò của nó hết sức quan trọng.

### Mô hình và cơ chế quản lý nông nghiệp (Trước khi có Luật Hợp tác xã mới - trước năm 1996)



Ban quản lý HTX nông nghiệp là cơ quan đại diện Bộ Nông nghiệp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp được thay đổi tên gọi cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý qua từng thời kỳ. Tương ứng với nó, ở cấp tỉnh, huyện tên gọi của cơ quan quản lý nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp, Phòng Nông nghiệp cũng được thay đổi theo cho phù hợp. Trong suốt quá trình đó, vai trò của các HTX nông nghiệp vẫn duy trì ổn định để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quản lý nông nghiệp ở cấp cơ sở. Thời gian này, các tổ chức đoàn thể quần chúng như Đoàn thanh niên, Hội Phụ

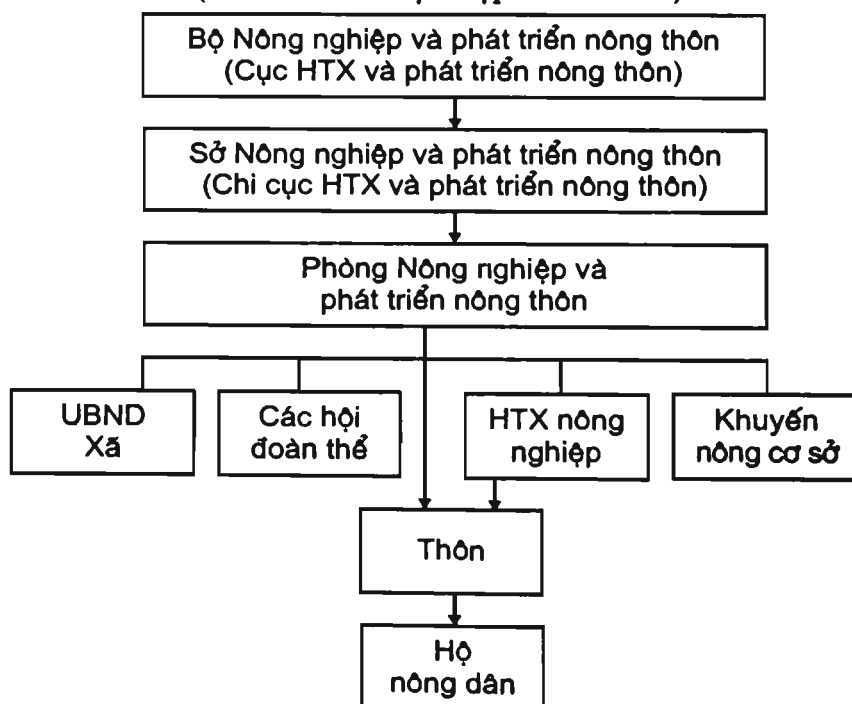
nữ có vai trò tích cực, tạo ra động lực hết sức quan trọng để các HTX nông nghiệp hoàn thành vai trò, chức năng của mình.

Trong suốt một thời gian dài trải qua những biến động thăng trầm của phong trào HTX trong nông nghiệp, ngay cả khi có nhiều thay đổi trong tổ chức, đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp, các HTX vẫn được coi là tổ chức duy nhất thực hiện chức năng quản lý nông nghiệp ở cấp cơ sở. Chính từ những nhận thức chưa đúng trên đây cũng góp phần tạo ra lực cản kéo dài, làm chậm quá trình đổi mới và phát triển nông nghiệp ở nước ta thời gian qua.

Thực hiện tinh thần đổi mới được thể hiện qua văn kiện Đại hội Đảng lần thứ VI là “đổi mới các chính sách kinh tế và cơ chế quản lý, nhằm khai thác mọi tiềm năng của đất nước, giải phóng năng lực sản xuất...” đã làm thay đổi cơ bản về tổ chức và quản lý sản xuất nông nghiệp. Từ vai trò là người bị điều hành, hộ nông dân và người nông dân trở thành người chủ, quyết định mọi vấn đề liên quan đến kết quả, hiệu quả sản xuất. Các HTX nông nghiệp từ vai trò là người tổ chức, điều hành toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất nông nghiệp, chuyển sang là tổ chức hoạt động kinh doanh với chức năng làm dịch vụ hỗ trợ kinh tế hộ nông dân phát triển. Không ai có thể phủ nhận những thành quả đạt được của nông nghiệp từ sau khi thực hiện đổi mới cơ chế quản lý kinh tế và tổ chức sản xuất. Tuy nhiên, sau một thời gian dài mặc dù cơ chế quản lý kinh tế đã thay đổi, nhưng hệ thống quản lý nhà nước về kinh tế trong nông nghiệp cấp cơ sở chưa được hoàn thiện một cách đồng bộ. Các HTX nông nghiệp tuy đã có thay đổi cơ bản về chức năng hoạt động, nhưng nhiều địa phương vẫn coi đây là tổ chức có chức năng chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn ở cơ sở, mặc dù nhiều HTX chỉ tồn tại mang tính hình thức.

Sau khi thực hiện chuyển đổi HTX theo luật mới, hệ thống quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn vẫn được duy trì từ cấp bộ đến cấp tỉnh, huyện với các cơ quan chức năng tương ứng. Tuy nhiên ở cấp xã từ đó đến nay vẫn chưa có một tổ chức có tính pháp lý đảm nhận vai trò quản lý nhà nước đối với nông nghiệp và phát triển nông thôn. Chính vì vậy ở cấp cơ sở có rất nhiều tổ chức cùng tham gia vào quá trình quản lý, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn. Các tổ chức đó bao gồm: UBND xã, HTX nông nghiệp, Hội Nông dân, Tổ chức khuyến nông cơ sở, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh... Do vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn bao hàm cả yếu tố về kinh tế và xã hội, nên đòi hỏi hệ thống quản lý nhà nước đối với khu vực này phải bao gồm cả quản lý về mặt hành chính và quản lý về kinh tế, xã hội. Với một hệ thống bao gồm nhiều tổ chức trên đây, trong đó chủ yếu dựa vào HTX, nhưng do hoạt động không đúng chức năng và duy trì tồn tại trong một thời gian dài, nên đã nảy sinh nhiều vấn đề hạn chế, làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển nông nghiệp và nông thôn thời gian qua.

**Mô hình và cơ chế quản lý nông nghiệp  
(Sau khi có Luật Hợp tác xã mới)**



Nhiều địa phương do nhận thức chưa đúng về bản chất của các HTX kiểu mới nên vẫn duy trì điều hành theo cơ chế cũ, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm hạn chế sự phát triển của nông nghiệp và nông thôn.

Theo ông Nguyễn Minh Tú, Vụ trưởng Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và đầu tư thì sự yếu kém của các HTX có nhiều nguyên nhân, đầu tiên là do nhận thức. Cụ thể, hiện nay nhiều người vẫn chưa rõ là HTX kiểu mới như thế nào, trong khi vẫn bị đè nặng bởi HTX kiểu cũ. Thứ hai, khung pháp luật và chính sách về HTX chưa rõ ràng. Thứ ba, đó là sự buông lỏng quản lý đối với các HTX. Kết quả điều tra, khảo sát tại 58 tỉnh, thành phố cho thấy trong số 17.977 HTX thì có tới 3.744 HTX không hoạt động, nhiều HTX hoạt động cầm chừng, mang tính hình thức.<sup>1</sup>

Tại thành phố Hà Nội, theo kết quả đánh giá năm 2008, có đến 46,4% số HTX xếp loại trung bình và yếu, có hàng trăm HTX ngừng hoạt động. Phần lớn các HTX vẫn điều hành theo mô hình HTX kiểu cũ, nên khó có thể dựa vào nó để tạo ra những bứt phá trong phát triển nông nghiệp và nông thôn trên con đường xây dựng nông thôn mới. Chính vì vậy Thành ủy Hà Nội có chủ trương năm 2011 sẽ tiến hành giải thể hoặc chuyển đổi các HTX yếu kém, khuyến khích phát triển và tôn trọng tính tự chủ của kinh tế hộ, kinh tế trang trại.

Theo Luật Tổ chức hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân ngày 26-11-2003, UBND xã là đơn vị quản lý nhà nước về nông nghiệp trên địa bàn xã, có nhiệm vụ lập quy hoạch, kế hoạch, hướng dẫn và chỉ đạo sản xuất, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, tổ chức các dịch vụ công... Nhưng hiện nay ở hầu hết các địa phương đều giao các nhiệm vụ, chức năng trên cho các HTX đảm nhận. Như vậy, các HTX đã không thực hiện đúng chức năng, đáng lẽ phải tập trung tổ chức lo làm dịch vụ thì lại phải đảm nhận vai trò chỉ đạo sản xuất theo cách điều hành của cơ chế cũ. Sự chỉ đạo, điều hành theo cách trên đây vừa

làm yếu đi vai trò của kinh tế tập thể, vừa làm hạn chế phát triển sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn trong những năm vừa qua.

Trong một thời gian dài do thiếu cơ quan quản lý chuyên trách có tính pháp lý, nên việc triển khai các chủ trương, chính sách, ứng dụng các kỹ thuật tiến bộ vào sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp cơ sở tồn tại nhiều đầu mối cùng tham gia đảm nhận. Do có quá nhiều đầu mối nhưng không có tổ chức nào có tính pháp lý, đứng ra khâu nối các hoạt động, nên việc triển khai các nội dung trên thường kém hiệu quả do không có sự lồng ghép các chương trình để cùng hướng tới mục tiêu chung. Đây cũng là một lý do quan trọng, cần thiết phải nghiên cứu để hình thành một tổ chức chuyên trách làm đầu mối đảm nhận vai trò quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn ở cấp cơ sở hiện nay.

Trong bối cảnh như vậy, vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn cần phải có một chính sách và hệ thống quản lý phù hợp mới đáp ứng được yêu cầu phát triển của khu vực quan trọng này trong tình hình mới.

## **2 Xây dựng mô hình quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp cơ sở hiện nay**

### **2.1. Triển khai thực hiện Thông tư 61/2008/TTLT-BNN-BNV**

Đứng trước thực trạng nhiều năm không có một tổ chức có tính pháp lý, độc lập, có vai trò chính trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp cơ sở. Ngày 15-5-2008, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV, về việc *Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn... và nhiệm*

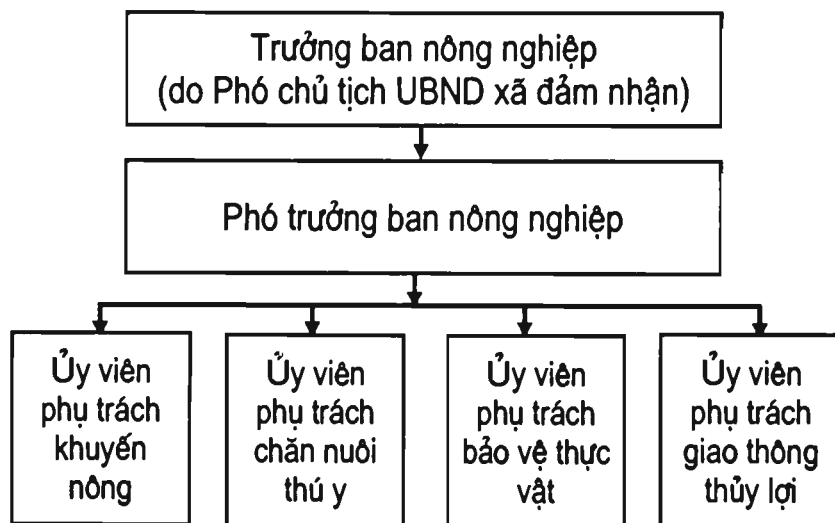
1. Thời báo Kinh tế Việt Nam, số 52, ngày 2-3-2011.

vụ quản lý nhà nước của ủy ban nhân dân cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn. Đây có thể được coi là văn bản đầu tiên có tính pháp lý, hướng dẫn hình thành một tổ chức quản lý cấp cơ sở về nông nghiệp và phát triển nông thôn kể từ khi có Luật Hợp tác xã mới ra đời.

Theo kết quả điều tra một số tỉnh miền Bắc, vùng đồng bằng sông Hồng cho thấy, Nam Định và Bắc Giang là hai địa phương triển khai kịp thời tinh thần Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT –BNN –BNV về tăng cường quản lý nhà nước cấp cơ sở đối với nông nghiệp và phát triển nông thôn. Tại Nam Định, UBND tỉnh đã có đề án “Tăng cường

quản lý nhà nước của UBND cấp xã đối với nông nghiệp và phát triển nông thôn” nên ngay từ năm 2009 đã thực hiện chủ trương mỗi huyện chọn 2 xã, riêng huyện Vụ Bản chọn 3 xã thí điểm thành lập Ban Nông nghiệp xã (BNNX) với vai trò là một cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn ở cấp xã. Đây có thể coi là bước khởi đầu trong quá trình nhằm hoàn thiện hệ thống tổ chức và bộ máy quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn ở cơ sở. Mô hình tổ chức của BNNX gồm có trưởng ban do một phó chủ tịch xã kiêm nhiệm, một phó ban và 4 ủy viên theo từng lĩnh vực chuyên môn.

### Mô hình tổ chức của Ban Nông nghiệp xã



Theo cơ cấu tổ chức trên thì chỉ có trưởng ban và ủy viên phụ trách giao thông thủy lợi được hưởng lương theo ngạch công chức cấp xã, còn lại chỉ được nhận phụ cấp. Do khó khăn về tài chính nên nhiều nơi không có chức danh phó trưởng ban. Từ kết quả triển khai thí điểm ở các địa phương trong tỉnh đều khẳng định việc thành lập BNNX là một chủ trương đúng, được đông đảo cán bộ, đảng viên, các hộ xã viên đồng tình nhất trí.

Cho đến cuối tháng 3-2010 toàn bộ 211 xã, phường của tỉnh Nam Định đã thành lập xong BNNX. Sau một thời gian hoạt động, theo đánh giá của các địa phương,

BNNX đã tăng cường được vai trò quản lý nhà nước đối với nông nghiệp ở cấp xã. Kết quả thể hiện rõ nhất là việc chỉ đạo sản xuất nông nghiệp được sát sao và có hiệu lực hơn. Chính vì vậy, công tác bảo vệ thực vật, chăn nuôi thú y, khuyến nông, giao thông thủy lợi... đều có những tiến bộ rõ rệt. Mặt khác, việc điều phối quản lý nhân viên kỹ thuật đã có hiệu quả rõ rệt, các khoản đóng góp của nông dân được giảm đáng kể.

Theo ý kiến của một số cán bộ HTX, khi chưa có BNNX, các cuộc họp của huyện triển khai các vấn đề về nông nghiệp và phát triển nông thôn trước đây xã đều cử

cán bộ HTX đi họp và lĩnh hội tinh thần. Tuy nhiên do không đúng về chức năng, nên một số chủ trương quan trọng cán bộ HTX không đủ thẩm quyền tổ chức triển khai, thực hiện nên tiến độ và hiệu lực của các chủ trương, chính sách liên quan đến nông nghiệp và phát triển nông thôn ở địa phương không được thực hiện tốt.

Điều đáng quan tâm hơn, sau khi thành lập BNNX thì chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp của UBND xã được khẳng định và có bước tiến mới, nên đã thúc đẩy các HTX nông nghiệp phải tự củng cố, chuyển đổi chức năng sang tổ chức làm dịch vụ theo Luật Hợp tác xã mới. Có thể nói đây là một biểu hiện tích cực, tạo tác động hiệu ứng mang tính chủ động từ bản thân các HTX trong việc thực hiện chủ trương củng cố và phát triển các HTX dịch vụ nông nghiệp hiện nay.

### **2.2. Một số tồn tại của mô hình Ban Nông nghiệp xã**

Kết quả nghiên cứu quá trình thành lập BNNX ở Nam Định và Bắc Giang đều khẳng định sự đúng đắn về chủ trương của mô hình quản lý này. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện, nhiều vấn đề nảy sinh nếu không được nghiên cứu, điều chỉnh kịp thời thì chủ trương đúng đắn này cũng khó tồn tại lâu dài và phát huy được hiệu quả to lớn của nó. Các khó khăn nổi bật là:

*Thứ nhất*, về mặt tổ chức. Việc bố trí phó chủ tịch xã kiêm trưởng ban nông nghiệp sẽ tăng cường được hiệu lực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn ở cấp cơ sở. Tuy nhiên do chức danh này quá nhiều công việc phải đảm nhận về mặt chính quyền nên có nhiều hạn chế về thời gian, tâm trí để đảm nhận tốt chức năng, nhiệm vụ trưởng ban nông nghiệp xã. Trong trường hợp như vậy nếu cơ cấu có phó trưởng ban đảm nhận vai trò thường trực thì hiệu quả hoạt động sẽ tốt hơn.

*Thứ hai*, về thù lao cho cán bộ BNNX. Xét về cơ cấu tổ chức của cấp xã thì chỉ có

phó chủ tịch kiêm trưởng ban và ủy viên phụ trách giao thông thủy lợi được hưởng lương theo chế độ, còn các ủy viên khác chỉ được nhận phụ cấp mức 250.000 đồng/tháng. Do không có ngân sách nên một số địa phương các BNNX hiện tại chưa có phó ban, tất cả công việc dồn vào trưởng ban kiêm nhiệm, dẫn đến áp lực công việc lớn. Do mức phụ cấp thấp, áp lực công việc nhiều nên đội ngũ cán bộ này đã có biểu hiện chán nản, chưa an tâm với công việc. Theo ý kiến của tất cả cán bộ cơ sở được hỏi đều cho rằng, do quy định hiện nay BNNX không được phân bổ ngân sách nên để duy trì hoạt động của bộ phận này hết sức khó khăn và nếu không có chính sách, chế độ thích đáng sẽ khó duy trì và phát huy được hiệu quả tích cực của tổ chức này ở cơ sở hiện nay. Kết quả điều tra các tỉnh như Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương... đều cho rằng, việc các địa phương này chưa triển khai thành lập BNNX chủ yếu là do không có nguồn ngân sách để trang trải hoạt động cho tổ chức này, mặc dù biết rằng nếu thành lập hiệu quả chỉ đạo của nó đối với nông nghiệp và phát triển nông thôn là rất rõ ràng.

*Thứ ba*, về tên gọi và cơ cấu tổ chức BNNX. Theo ý kiến của cán bộ các địa phương đã triển khai, việc lấy tên gọi là BNNX căn cứ vào hướng dẫn của Thông tư 61/2008/TTLT-BNN-BNV. Với tên gọi trên, thành viên của ban chủ yếu là các cán bộ kỹ thuật về nông nghiệp, nên nhiệm vụ của ban chủ yếu thực hiện chức năng chỉ đạo sản xuất nông nghiệp. Qua điều tra một số địa phương đã thành lập BNNX vẫn phải thành lập một bộ phận đảm nhận chức năng xây dựng quy hoạch phát triển nông thôn mới. Sự tách rời giữa chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và chỉ đạo phát triển nông thôn trong điều kiện hiện nay là hoàn toàn không hợp lý, vì vừa gây lãng phí nguồn lực vừa không tạo được sự gắn kết, phát triển đồng bộ các yếu tố của nông nghiệp, nông thôn mà bản thân nó có mối liên hệ, gắn kết với nhau rất chặt chẽ. Chính vì vậy, tổ

chức này không phải chỉ đảm nhận chức năng chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, mà phải đảm nhận cả chức năng chỉ đạo phát triển nông thôn, nên tên gọi của nó phải bao hàm cả hai nội dung trên.

**2.3. Đề xuất mô hình quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp cơ sở hiện nay**

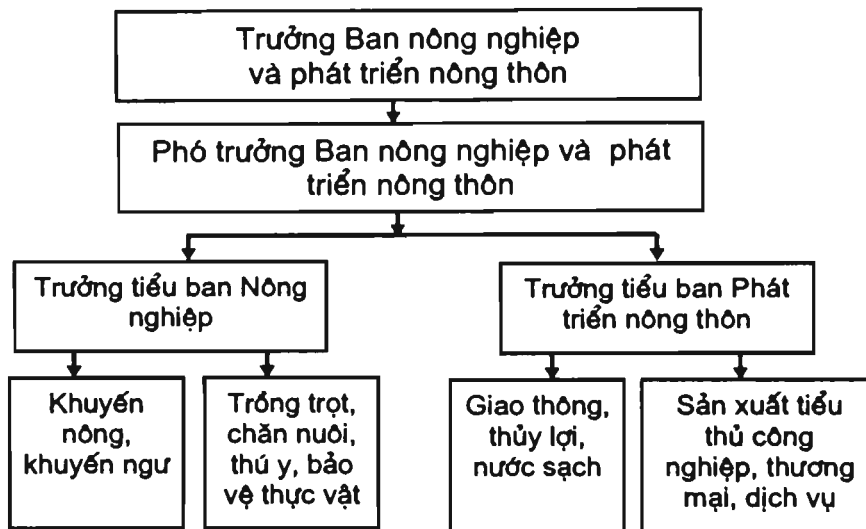
Để khắc phục những tồn tại như phân tích trên đây, đồng thời để triển khai đồng bộ việc thành lập một cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn cho các địa phương, chúng tôi đề xuất một số nội dung như sau:

*Thứ nhất*, về mặt tổ chức và tên gọi, cần đổi tên BNNX thành Ban Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Ban NN&PTNT).

Chức năng của ban này đảm nhận hai vai trò là chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và chỉ đạo phát triển nông thôn cấp xã. Bộ máy tổ chức của ban gồm trưởng ban, phó trưởng ban và hai tiểu ban chỉ đạo hai lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn. Thành viên từng tiểu ban là những cán bộ kỹ thuật theo từng chuyên môn, trưởng tiểu ban đồng thời cũng có thể là cán bộ kỹ thuật theo chuyên môn kiêm nhiệm.

Thời gian đầu vẫn nên bố trí phó chủ tịch UBND xã kiêm trưởng ban sẽ phát huy được hiệu lực của tổ chức này. Tuy nhiên, khi tổ chức này được hoàn thiện, đi vào hoạt động ổn định và phát huy được vai trò, hiệu lực thì nên có trưởng ban chuyên trách mới phát huy được hiệu quả.

**Mô hình quản lý cấp cơ sở về nông nghiệp và phát triển nông thôn**



Nếu thực hiện theo mô hình tổ chức trên đây sẽ đáp ứng được yêu cầu giải quyết một cách có hiệu quả mối quan hệ giữa nông nghiệp, nông dân, nông thôn cũng như các vấn đề phát triển kinh tế xã hội nói chung ở nông thôn hiện nay.

*Thứ hai*, về chế độ đối với cán bộ và vấn đề tài chính. Cần phải hiểu rằng, Ban NN&PTNT xã thuộc hệ thống quản lý nhà nước cấp cơ sở nên đội ngũ cán bộ phải được hưởng chế độ phù hợp, nhất là đối với trưởng ban và phó ban. Nguồn ngân sách cho hoạt động của ban

này phải được cân đối từ ngân sách cấp trên. Theo nhận xét của nhiều nhà quản lý, khoản ngân sách chi trả cho bộ phận này ở các cơ sở là không lớn so với thành quả phát triển kinh tế, xã hội ở các địa phương do hiệu quả chỉ đạo của tổ chức này đưa lại. Khẳng định việc thành lập BNNX là chủ trương đúng và phát huy hiệu quả rõ rệt nên tại Hội nghị đánh giá kết quả thí điểm thành lập BNNX, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định, đã có một kết luận quan trọng là giao cho Sở Nội vụ cùng Sở Tài chính nghiên cứu cân đối ngân sách, đề xuất

mức phụ cấp cho một số chức danh chưa được hưởng chế độ theo quy định của Chính phủ. Tin rằng, nếu được sự đồng thuận, ủng hộ của lãnh đạo địa phương như ở Nam Định thì vấn đề ngân sách cho Ban NN & PTNT hoạt động sẽ được giải quyết.

*Thứ ba*, củng cố các HTX dịch vụ nông nghiệp. Ban NN & PTNT là cơ quan quản lý nhà nước cấp cơ sở đối với nông nghiệp và phát triển nông thôn nên không làm thay chức năng, nhiệm vụ của HTX là hoạt động kinh doanh dịch vụ. Nói như vậy cũng có nghĩa là, việc hình thành tổ chức này ở cơ sở sẽ góp phần tích cực thúc đẩy các HTX phải xấp sếp lại tổ chức, chuyển hướng hoạt động sang kinh doanh dịch vụ theo đúng tinh thần của Luật Hợp tác xã. Đây cũng là quá trình tất yếu vừa là tự thân, vừa là chủ trương thực hiện củng cố các HTX ở các địa phương trên cả nước hiện nay.

### 3. Kết luận

Đối với nước ta, chắc chắn trong một thời gian dài nữa, nông nghiệp và nông thôn vẫn có vai trò và vị trí hết sức quan trọng đối với sự phát triển kinh tế của đất nước. Nông dân và cư dân nông thôn vẫn sẽ còn chiếm một tỷ trọng lớn trong cơ cấu dân số ở Việt Nam. Theo kinh nghiệm và truyền thống lịch sử lâu đời của dân tộc ta, thực tế đã khẳng định nông nghiệp, nông dân và nông thôn luôn đóng vai trò quan trọng, quyết định sự thành bại của mọi cuộc cách mạng. Để phát huy được sức mạnh, tạo ra động lực bứt phá cho khu vực kinh tế quan trọng này cần thiết phải có chính

sách, chủ trương đúng đắn phù hợp với sự phát triển của từng thời kỳ. Trong giai đoạn hiện nay, việc thành lập một tổ chức có tính pháp lý, với chức năng quản lý nhà nước ở cấp cơ sở đảm nhận vai trò chỉ đạo, điều hành vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn là hết sức cần thiết. Với việc thành lập Ban NN&PTNT ở cấp xã không chỉ tạo ra động lực mới cho phát triển nông nghiệp và nông thôn, mà điều quan trọng hơn là làm thay đổi cơ bản sự phát triển về lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất của khu vực kinh tế xã hội quan trọng này./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 10-11-1998 của Bộ Chính trị Về một số vấn đề phát triển nông nghiệp và nông thôn.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 05-NQ/HNTW của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành trung ương đảng khoá VII: "Tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế- xã hội nông thôn", ngày 10-6-1993.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 BCHTW (khoá X) số 26-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, ngày 5-8-2008.
4. Lương Xuân Quý: Quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2006.
5. Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV, ngày 15-5-2008, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ.
6. Các tài liệu đánh giá kết quả thí điểm thành lập BNNX tại Nam Định.